

TRẮC NGHIỆM TIẾNG VIỆT TUẦN 22

* Hãy chọn câu trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau:

Câu 1: Trong bài thơ “ Hà Nội” có mấy danh từ riêng ?

- A. ba
- B. bốn
- C. năm
- D. sáu

Câu 2: Từ “ chong chóng” trong câu: “Hà Nội có chong chóng” thuộc từ loại:

- A. từ đơn
- B. từ láy
- C. từ phức
- D. từ ghép

Câu 3: Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào viết đúng chính tả?

- A. ngọn Tháp bút
- B. Ngọn Tháp Bút
- C. ngọn Tháp Bút
- D. ngọn tháp Bút

Câu 4: Khi viết tên người, tên địa lý Việt Nam:

- A. viết hoa từng chữ cái tạo thành tên riêng đó
- B. viết hoa chữ cái đầu tạo thành tên riêng đó
- C. viết hoa ở âm chính
- D. viết hoa chữ cái thứ hai của âm chính

Câu 5: Dòng nào dưới đây nêu đúng quy định viết dấu thanh khi viết một tiếng?

- A. ghi dấu thanh trên chữ cái ở giữa các chữ cái của phần vần
- B. ghi dấu thanh trên một chữ cái của phần vần
- C. ghi dấu thanh vào trên hoặc dưới chữ cái ghi âm chính của phần vần
- D. ghi dấu thanh dưới một chữ cái của phần vần

Câu 6: Câu kể hay câu trần thuật được dùng để:

- A. nêu điều chưa biết cần được giải đáp
- B. kể, thông báo, nhận định, miêu tả về một sự vật, một sự việc
- C. nêu yêu cầu, đề nghị với người khác
- D. bày tỏ cảm xúc của mình về một sự vật, một sự việc

Câu 7: Câu nào dưới đây dùng dấu hỏi chưa đúng?

- A. Hãy giữ trật tự?
- B. Nhà bạn ở đâu?
- C. Vì sao hôm qua bạn nghỉ học?
- D. Một tháng có bao nhiêu ngày hả chị?

Câu 8: Câu nào dưới đây dùng dấu phẩy chưa đúng?

- A. Mùa thu, tiết trời mát mẻ.
- B. Hoa huệ hoa lan, tỏa hương thơm ngát.
- C. Từng đàn kiến đen, kiến vàng hành quân đầy đường.

D. Nam thích đá cầu, cờ vua.

Câu 9: Trạng ngữ trong câu sau: “Nhờ siêng năng, Nam đã vượt lên đứng đầu lớp.” bổ sung cho câu ý nghĩa gì?

A. chỉ thời gian

B. chỉ nguyên nhân

C. chỉ kết quả

D. chỉ mục đích

Câu 10: Từ “bắt phá” thuộc từ loại nào?

A. danh từ

B. tính từ

C. động từ

D. đại từ

Câu 11: Thành ngữ, tục ngữ nào sau đây ca ngợi đạo lý thủy chung, luôn biết ơn những người có công với nước với dân?

A. Muôn người như một

B. Chịu thương, chịu khó

C. Dám nghĩ dám làm

D. Uống nước nhớ nguồn

Câu 12: Cặp từ trái nghĩa nào dưới đây được dùng để tả trạng thái?

A. vạm vỡ - gầy gò

B. xinh đẹp – xấu xí

C. to tướng – nhỏ xíu

D. sung sướng - đau khổ

Câu 13: Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào viết đúng chính tả?

A. Lép Tôn - xtôi

B. Lép tôn xtôi

C. Lép tôn - xtôi

D. Lép Tôn - Xtôi

Câu 14: Câu “Giêng hai rét cửa như dao

Nghe tiếng....ào mào....ông gậy ra....ông.”

Thứ tự cần điền vào chỗ chấm là:

A. 2 âm tr, 1 âm ch

B. 2 âm ch, 1 âm tr

C. 1 âm th, 2 âm tr

D. 2 âm th, 1 âm tr

Câu 15: Tiếng nào có âm đệm là “u”?

A. thu

B. trui

C. luật

D. quay

Câu 16: Nhóm từ nào dưới đây không phải là nhóm các từ láy:

A. mơ màng, mát mẻ, mũm mĩm

B. mờ mả, máu mủ, mơ mộng

- C. mờ mịt, may mắn, mệnh mông
D. mong manh, mịt mùng, mon men

Câu 17: Câu nào dưới đây là câu ghép?

- A. Lưng con cào cào và đôi cánh mỏng mảnh của nó tô màu tía, nom đẹp lạ.
B. Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, những chùm hoa khép miệng bắt đầu kết trái.
C. Sóng nhẹ nhẹ liếm vào bãi cát, bọt tung trắng xoá.
D. Vì những điều đã hứa với cô giáo, nó quyết tâm học thật giỏi.

Câu 18: Vị ngữ trong câu: “ Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, những chùm hoa khép miệng bắt đầu kết trái.” là:

- A. khép miệng bắt đầu kết trái
B. những chùm hoa khép miệng bắt đầu kết trái
C. trong sương thu ẩm ướt
D. trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông

Câu 19: Câu ghép “ Tuy trời đã tối nhưng các bác vẫn miệt mài trên đồng ruộng.” biểu thị quan hệ:

- A. nguyên nhân - kết quả
B. giả thiết - kết quả
C. tương phản
D. tăng tiến

Câu 20: Câu ghép nào không biểu thị quan hệ nguyên nhân - kết quả trong các câu sau đây?

- A. Do trời trở rét nên các chú trâu đã bị bệnh.
B. Tuy Hoàng không được khỏe nhưng Hoàng vẫn đi học.
C. Nhờ Lan được dạy dỗ tốt mà em bé rất ngoan.
D. Vì chúng em chăm học nên cô giáo rất mực thương yêu.

ĐÁP ÁN

câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
đ/án	D	B	C	B	C	B	A	B	B	C	D	D	A	B	C	B	C	A	C	B